

Số: 22/2022/QĐST- HNGĐ

Sông Mã, ngày 07 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2022/TLST- HNGĐ ngày 05/01/2022, giữa các đương sự sau:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị H - sinh năm 1996; Trú tại: Bản H1, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La

- Bị đơn: Anh Lò Văn C - sinh năm 1991; Trú tại: Bản H1, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Khoản 7 Điều 26; Điểm b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị H và anh Lò Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Chị Lò Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Lò Thị Ngọc Đ, sinh ngày 02/01/2015 đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của Pháp luật.

Anh Lò Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Lò Văn Nhật K, sinh ngày 26/3/2012 đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của Pháp luật.

Chị Lò Thị H và anh Lò Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Chị Lò Thị H, anh Lò Văn C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Chị Lò Thị H được sở hữu 01 xe máy Honda, nhãn hiệu VISON, biển kiểm soát: 26B2 – 648.56; số khung RLHJF5832LZ004954; số máy JF86E7004998, trị giá 43.000.000đ.

Anh Lò Văn C được sở hữu số tiền mặt là 20.000.000đ

Chị Lò Thị H thanh toán cho anh Lò Văn C số tiền chênh lệch chia tài sản chung là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Chị H phải thanh toán một lần và thanh toán xong trước ngày 15/02/2022.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

"Kể từ ngày bên có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án, bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại các Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán".

- Về án phí: Chị Lò Thị H được miễn án phí xin ly hôn và án phí chia tài sản chung.

Anh Lò Văn C nộp án phí chia tài sản chung là 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- UBND xã M, Sông Mã;
- Các đương sự;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Nhung

